

Nghiên cứu cấu trúc thể loại của phần Thảo luận trong khóa luận tốt nghiệp của sinh viên chuyên ngữ

Rhetorical structure of Discussion section in undergraduate students' theses

Phạm Thị Tố Loan^{1*}, Nguyễn Thị Phương Thùy²

¹Trường Đại học Thương mại, Hà Nội, Việt Nam

²Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, ĐHQG-Hà Nội, Hà Nội, Việt Nam

*Tác giả liên hệ, Email: loanptt@tmu.edu.vn

THÔNG TIN

TÓM TẮT

DOI: 10.46223/HCMCOUJS.soci.vi.18.1.2600.2023

Ngày nhận: 06/12/2022

Ngày nhận lại: 03/01/2023

Duyệt đăng: 13/02/2023

Việc thực hiện khóa luận tốt nghiệp là một nhiệm vụ đầy thử thách đối với sinh viên chuyên ngữ bởi họ chưa tích lũy nhiều kinh nghiệm viết thể loại văn bản học thuật này. Vì vậy, bài báo này có mục tiêu nghiên cứu cấu trúc thể loại của phần Thảo luận trong khóa luận tốt nghiệp do sinh viên chuyên ngữ thực hiện, dựa trên khung phân tích của Yang và Allison (2003). Nghiên cứu phân tích 30 phần Thảo luận từ 30 khóa luận trong hai năm 2021 và 2022 của sinh viên chuyên ngữ ở một trường đại học tại Việt Nam. Phương pháp phân tích thể loại được sử dụng để phân tích ngữ liệu. Kết quả chỉ ra rằng các phần thảo luận trong khóa luận tốt nghiệp của sinh viên chuyên ngữ tuân thủ đầy đủ bốn hành động trong cấu trúc thể loại của phần thảo luận. Tuy nhiên, hầu hết các phần thảo luận bỏ qua nhiều bước quan trọng như: so sánh kết quả mà khóa luận đạt được với các kết quả của nghiên cứu trước, luận giải và đánh giá kết quả nghiên cứu, nêu đóng góp của nghiên cứu, đánh giá phương pháp nghiên cứu, và gợi ý các nghiên cứu trong tương lai. Từ kết quả thu được, nghiên cứu đưa ra một số khuyến nghị nhằm cải thiện khả năng viết thể loại học thuật cho sinh viên chuyên ngữ tại trường đại học A và các cơ sở giáo dục đại học khác có bối cảnh tương đồng.

Từ khóa:

cấu trúc thể loại; chuyên ngữ; khóa luận; phần Thảo luận; sinh viên; viết học thuật

ABSTRACT

Thesis completion is a challenging task for English majors due to their lack of experience in the genre of academic writing. Thus, this paper aims to investigate the Discussion section in undergraduate students' theses, adopting Yang and Allison's (2003) framework. The data was collected from 30 Discussion sections from 30 theses undertaken by English majors at a university in Vietnam. Move analysis was employed to analyze the data. The results indicated that all the sections conformed strictly to the four moves of the standard structure. However, little attention was paid to several steps such as: comparing with previous studies, accounting for the results, evaluating the results, indicating the contribution, evaluating the methods, and making suggestions. The findings put forth some recommendations to enhance academic writing skills for students at A university and other institutions of similar context.

Keywords:

rhetorical structure; English majors; theses; Discussion section; students; academic writing

1. Giới thiệu

Đối với sinh viên chuyên Anh, việc thực hiện khóa luận tốt nghiệp bằng tiếng Anh là một nhiệm vụ đầy thử thách bởi đây là một thể loại văn bản học thuật đòi hỏi người viết phải đáp ứng một số quy chuẩn về ngôn ngữ hàn lâm, độ dài văn bản và tiếng Anh chuẩn mực (Thompson, 2012). Khóa luận tốt nghiệp bao gồm các cấu phần cơ bản như Tóm tắt, Dẫn nhập, Tổng quan, Phương pháp nghiên cứu, Kết quả, Thảo luận và Kết luận; trong đó phần Thảo luận yêu cầu tác giả đưa ra lập luận một cách logic và mạch lạc để thuyết giải ý nghĩa của kết quả nghiên cứu (Dong, 1998). Ngoài ra, để hoàn thành phần viết này một cách hiệu quả, tác giả cần nắm rõ cấu trúc thể loại của phần Thảo luận gồm bố cục thông tin theo trật tự nhất định nhằm thực hiện một số mục đích giao tiếp cụ thể trong việc bàn luận về kết quả của nghiên cứu (Taboada & Mann, 2006). Cấu trúc thể loại được hình thành từ các hành động (moves) và các bước (steps) nhằm thể hiện mục đích giao tiếp của văn bản (Swales, 1990). Ví dụ, khi tác giả bài nghiên cứu chỉ ra những thiếu sót trong y văn (literature) để nêu bật tầm quan trọng của nghiên cứu hiện hành thì mục đích của họ là chỉ ra khoảng trống nghiên cứu, tương ứng với hành động “Chỉ ra khoảng trống nghiên cứu” (gap-move) trong cấu trúc. Như vậy, khi thực hiện khóa luận tốt nghiệp, nếu được trang bị kiến thức, từ đó có ý thức đầy đủ về cấu trúc thể loại của phần Thảo luận thì sinh viên sẽ có định hướng và nhận thức rõ rệt về việc tuân thủ các chuẩn mực trong văn phong viết học thuật. Tuy nhiên, thực tế cho thấy, các nghiên cứu về cấu trúc phần thảo luận chưa được quan tâm thỏa đáng. Các nghiên cứu về thể loại học thuật này chủ yếu tập trung vào luận văn thạc sỹ (Dastjerdi, Tan, & Abdullah, 2017; Nguyen & Pramoolsook, 2018). Vì vậy, chúng tôi tiến hành nghiên cứu này nhằm tìm hiểu cấu trúc thể loại ở khóa luận tốt nghiệp của sinh viên chuyên ngữ, từ đó đưa ra những đề xuất để nâng cao chất lượng phần thảo luận nói riêng và toàn văn khóa luận nói chung nhằm mục đích cải thiện khả năng viết văn bản học thuật cho sinh viên.

2. Cơ sở lý thuyết

Cấu trúc thể loại (rhetorical structure) là một vấn đề nghiên cứu về hành vi ngôn ngữ trong bối cảnh học thuật hoặc nghề nghiệp và đóng vai trò quan trọng trong hoạt động phân tích văn bản (Bhatia, 2006). Mỗi thể loại sẽ có cấu trúc đặc trưng, có nghĩa là, cách bố trí thông tin trong chính thể văn bản có sự tương quan chặt chẽ giữa các đoạn văn bản thành phần (Mann & Thompson, 1987), còn gọi là các hành động (moves) và các bước (steps). Swales (1981) là học giả tiên phong đưa ra mô hình CARS (Create a Research Space), được xem là cấu trúc thể loại của phần Dẫn nhập bài báo nghiên cứu. Theo Swales (1981), phần dẫn nhập bao gồm ba hành động là: 1) Thiết lập phạm vi nghiên cứu, 2) Xác lập khoảng trống nghiên cứu, và 3) Lấp đầy khoảng trống nghiên cứu. Mỗi hành động bao gồm các bước nhằm hiện thực hóa các mục đích giao tiếp của văn bản.

Sau phát hiện của Swales, nhiều học giả cũng đã tiến hành các nghiên cứu về các cấu phần khác của bài báo khoa học (Hirano, 2009; Sheldon, 2011; Soler-Monreal, 2016; Tamela, 2020). Trong đó, phần Thảo luận giữ vai trò quan trọng bởi sau khi trình bày kết quả nghiên cứu trong phần Kết quả, tác giả cần đối sánh và đánh giá kết quả hiện tại với các nghiên cứu trong y văn (Lim, 2010). Yang và Allison (2003) đã đưa ra một khung phân tích phần Thảo luận như sau:

Bảng 1

Khung phân tích phần Thảo luận của bài nghiên cứu

Hành động 1	Nhận xét kết quả
B1 (B = Bước)	Diễn giải kết quả
B2	Đối sánh kết quả với y văn
B3	Luận giải kết quả
B4	Đánh giá kết quả

Hành động 2	Tổng kết kết quả
Hành động 3	Đánh giá toàn bài nghiên cứu
B1	Nêu hạn chế của nghiên cứu
B2	Nêu đóng góp của nghiên cứu
B3	Đánh giá phương pháp nghiên cứu
Hành động 4	Kết luận rút ra
B1	Đưa ra gợi ý, khuyến nghị, giải pháp
B2	Đưa ra các hướng nghiên cứu tiếp theo
B3	Rút ra các hàm ý thực tiễn (implications)

Nguồn: Yang và Allison (2003)

Dựa trên mô hình của Yang và Allison (2003), nghiên cứu xem xét mức độ tuân thủ của 30 khóa luận với cấu trúc quy chuẩn của phần Thảo luận. Với bằng chứng thực nghiệm thu được từ ngữ liệu, nghiên cứu này sẽ đưa ra các khuyến nghị nhằm nâng cao nhận thức và hiểu biết về cấu trúc thể loại phần Thảo luận nói riêng và cấu trúc của toàn khóa luận nói chung.

Nghiên cứu nhằm tìm hiểu câu trả lời cho hai câu hỏi sau đây:

1) *Cấu trúc thể loại của phần Thảo luận trong khóa luận của sinh viên chuyên tiếng Anh có đặc điểm như thế nào?*

2) *Những lý do giải thích cho mức độ tuân thủ/không tuân thủ cấu trúc thể loại trong phần Thảo luận của sinh viên là gì?*

3. Phương pháp nghiên cứu

3.1. Bối cảnh nghiên cứu

Nghiên cứu được tiến hành tại khoa tiếng Anh thuộc một trường đại học tại Việt Nam (từ đây gọi là đại học A). Theo quy định, sinh viên năm cuối khoa tiếng Anh của trường A phải hoàn thành khóa luận bằng tiếng Anh trước khi tốt nghiệp. Sau khi có quyết định công nhận đề tài khóa luận, sinh viên làm việc với giáo viên hướng dẫn và bắt đầu tiến hành viết khóa luận, báo cáo tiến độ thực hiện với giảng viên và cuối cùng nộp bản chính thức cho khoa mà không cần phải bảo vệ trước hội đồng.

3.2. Thu thập ngữ liệu

Ngữ liệu của nghiên cứu bao gồm 30 phần Thảo luận trích từ 30 khóa luận của sinh viên trong hai năm 2021 và 2022. Tiếp đó, tác giả nhận diện các hành động và các bước dựa trên nội dung và các đơn vị ngôn ngữ và thống kê theo phân loại của Kanoksilapatham (2007). Theo tác giả này, mức độ xuất hiện của các hành động và các bước gồm ba cấp độ: 1) bắt buộc (xuất hiện 100%), 2) điển hình (xuất hiện 60 - 99%), 3) tùy ý (xuất hiện ít hơn 60%).

30 phần thảo luận được mã hóa từ TL1 đến TL30. Vì lý do đạo đức trong nghiên cứu, tiêu đề khóa luận và danh tính sinh viên thực hiện khóa luận không được công khai trong bài viết này. Ngoài ra, chúng tôi cũng đã xin phép nhà trường được sử dụng ngữ liệu cho mục đích nghiên cứu.

3.3. Phân tích ngữ liệu

Nghiên cứu này sử dụng phương pháp phân tích thể loại (move analysis) nhằm nhận diện các hành động và các bước dựa trên nội dung và ngôn ngữ. Theo Cotos (2018), quá trình phân tích thể loại trải qua các bước: phát triển khung phân tích, thử nghiệm, xác thực, và mô tả phân tích. Cụ thể, ở bước 1, khung phân tích được áp dụng là mô hình của Yang và Allison (2003). Tiếp đó,

bước thử nghiệm được thực hiện với một nghiên cứu sinh ngành ngôn ngữ nhằm tăng mức độ tin cậy của kết quả phân tích. Bước xác thực nhằm mục đích thống nhất kết quả phân tích của tác giả và khách mời. Bước này ghi nhận 96% kết quả giống nhau; sau đó cả hai tác giả bàn luận để cùng thống nhất những điểm khác biệt. Cuối cùng, bước mô tả phân tích được thực hiện nhằm khái quát hóa đặc điểm của các hành động và các bước trong khối ngữ liệu.

4. Kết quả nghiên cứu và thảo luận

4.1. Kết quả nghiên cứu

Tần suất xuất hiện của các hành động và các bước trong ngữ liệu được trình bày trong bảng sau đây:

Bảng 2

Tần suất xuất hiện các hành động và các bước trong phần Thảo luận

Hành động/Bước	Mục đích	Tần suất	Phần trăm
Hành động 1	Nhận xét kết quả	18/30	60%
B1	Diễn giải kết quả	18/30	60%
B2	Đối sánh kết quả với y văn	0/30	0%
B3	Luận giải kết quả	6/30	27%
B4	Đánh giá kết quả	5/30	17%
Hành động 2	Tổng kết kết quả	25/30	83%
Hành động 3	Đánh giá toàn bài nghiên cứu	25/30	83%
B1	Nêu hạn chế của nghiên cứu	25/30	83%
B2	Nêu đóng góp của nghiên cứu	13/30	43%
B3	Đánh giá phương pháp nghiên cứu	15/30	50%
Hành động 4	Kết luận rút ra từ nghiên cứu	27/30	90%
B1	Đưa ra gợi ý, khuyến nghị, giải pháp	27/30	90%
B2	Đưa ra các hướng nghiên cứu tiếp theo	13/30	43%
B3	Rút ra các hàm ý thực tiễn (implications)	23/30	77%

Hành động 1 “Nhận xét kết quả” được thực hiện với bốn bước gồm: diễn giải kết quả, đối sánh kết quả với y văn, luận giải kết quả và đánh giá kết quả với tần suất xuất hiện lần lượt là: 60%, 0%, 27%, và 17%. Bước “diễn giải kết quả” đạt mức độ điển hình, trong khi đó các bước còn lại đều ở mức tùy ý. Hành động 2 “Tổng kết kết quả” chiếm tỷ lệ khá cao (83%) và đạt mức độ điển hình cao. Ở hành động 3 “Đánh giá toàn bài nghiên cứu”, bước “chỉ ra hạn chế của nghiên cứu” chiếm tỷ lệ cao; tuy nhiên bước “nêu đóng góp của nghiên cứu” và “đánh giá phương pháp nghiên cứu” chỉ ở mức tùy ý. Cuối cùng, hành động 4 “Kết luận rút ra từ nghiên cứu” xuất hiện với tần suất cao (90%), trong đó sinh viên chú trọng các bước đưa ra gợi ý, khuyến nghị và hàm ý (bước 1 và 3) khi hai bước này đạt mức điển hình. Tuy nhiên, bước “gợi ý các nghiên cứu trong tương lai” chỉ đạt mức tùy ý.

Đoạn trích sau đây sẽ minh họa cho kết quả này:

“(H1-B1-Diễn giải kết quả) Throughout the research process, the author has developed a deeper grasp of the factors that affect learning and the challenges that third-year English majors

encounter when developing their academic writing in English. Following a questionnaire study, it was demonstrated that the students' barriers to improving their academic writing were the environment, linguistics, psychology and writing process. The researcher would like to examine these concerns in order to have a clearer understanding of the difficulties the students face. **(H2-Tổng kết kết quả)** First of all, the linguistics difficulties were one of the biggest obstacles that students faced when writing academic English including vocabulary, grammar, paraphrasing, cohesion and coherence. Another difficulty embraces the second position is environment. This kind of difficulty results from issues including a lack of an English curriculum, a target language environment, instructional strategies, peer support, and peer interaction, among others.

Finally, students had psychological difficulties as a result of time constraints, motivation, fear of criticism, important exams and peer pressure. **(H1-B3-Luận giải kết quả)** This could have a negative impact on writing good academic products and discourage them from engaging in writing academic English.

(...) **(H3-B1-Chỉ ra hạn chế của nghiên cứu)** Firstly, the study's sample size was hardly typical of the total student because only included third-year English majors at A university. Another factor to take into account is the gender discrepancy among A university's English instructors... Second, the study's shortcomings contributed to the time limits. Finally, the writer's limited research experience may have resulted in some errors when reviewing theories, conducting the survey, analyzing the results, and suggesting potential solutions to the problems that have been identified.

(...) **(H4-B1-Đưa ra khuyến nghị, giải pháp)** Solutions for teachers and school: Teaching academic writing has traditionally been formally taught in higher education, the focus has been on the final texts or "products" that students produce. When it comes to teaching writing, whether in official writing classes or as a task in discipline-based courses, it was common practice to show students "models of good writing" and encourage them to copy them... **(H4-B2-Đưa ra các hướng nghiên cứu tiếp theo)** Future research on L2 learning challenges in general and English academic writing learning issues in particular should be encouraged to study with greater sample sizes... (TL1)"

Ở ví dụ trên, khóa luận tìm hiểu những khó khăn về kỹ năng viết học thuật của sinh viên chuyên Anh năm thứ 3, từ đó đề xuất một số giải pháp nhằm tăng cường kỹ năng này. Phần thảo luận đề cập đầy đủ bốn hành động. Tuy nhiên, hành động 1 thiếu vắng bước "đổi sánh kết quả với y văn" và bước "đánh giá kết quả". Hành động 3 thiếu bước "nêu đóng góp của nghiên cứu" và "đánh giá phương pháp nghiên cứu". Hành động 4 chưa rút ra các hàm ý, khuyến nghị cho tổng thể nghiên cứu. Như vậy, tác giả khóa luận chưa chú trọng tới một số bước trong bốn hành động, trong đó bước đổi sánh kết quả với y văn không được đề cập.

Trong một ví dụ khác, khóa luận sau đây nghiên cứu về những khó khăn trong việc học kỹ năng nghe của sinh viên chuyên ngữ và đề xuất một số giải pháp khắc phục:

"(H1-B1-Diễn giải kết quả) On the other hand, I also discovered some weaknesses as well as difficulties in practicing the Listening skills of 4th year English majors at A university, specifically:

- Lack of interest and patience because you find it too boring
- Poor equipment
- Lack of specialized knowledge
- The teachers' method is not suitable.

(H1-B3-Luận giải kết quả) *Most students have a good listening attitude. However, besides that, there are still some difficulties and problems that students need to overcome and improve to make progress and achieve better results than expected. (H2-Tổng kết kết quả)* *First, along with the fact that most students have a serious attitude, there are still some students who do not find the motivation for this skill. Second, vocabulary and ability to remember information are always big challenges for almost all students when practicing this skill... (H4-B1-Đưa ra giải pháp)* *To improve English listening, students should not practice with only one type of English, but try to interact with many different accents and speech patterns. In this way, you will improve your ability to hear English words that can be pronounced in many ways. Regularly watching and listening to news reports, on English news sites such as VOA, BBC, CNN, etc. is also a very useful method, it will help students get used to different accents such as English-English, British-American,...* **(H4-B3-Rút ra hàm ý thực tiễn)** *More specifically, the school should create seminars and talks in English on economic and commercial topics learned in the program, thereby improving vocabulary knowledge, and listening reflexes, thereby creating a stepping stone important for students in future jobs. Moreover, according to the research team, the school needs to strengthen the cooperative relationship between the faculty in particular and the A university in general and British businesses to bring great value to the students. Business English majors such as field trips, internship opportunities, and career opportunities. In addition, the school can invite funding from British businesses and in return, the Faculty of English as well as can support businesses in organizing training and consulting according to the need.” (TL16)*

Ở phần thảo luận này, ngoại trừ hành động 3 không xuất hiện, các hành động còn lại đều được đề cập. Tuy vậy, các bước trong ba hành động 1, 2, 4 không xuất hiện đầy đủ. Đơn cử, hành động 1 chỉ xuất hiện hai bước trong tổng số bốn bước. Tương tự, hành động 4 chỉ xuất hiện hai bước trong tổng số ba bước. Một lần nữa, các bước quan trọng như “đổi sánh kết quả với y văn”, “đánh giá kết quả” và “gợi ý các nghiên cứu trong tương lai” chưa được chú trọng và trình bày trong phần thảo luận.

Kết quả trên chỉ ra rằng mẫu cấu trúc điển hình của phần thảo luận của các khóa luận được thực hiện bởi sinh viên chuyên tiếng Anh tại trường đại học A là:

H1(B1) - H2 - H3(B1) - H4(B1, B3)

Nói cách khác, cấu trúc phần thảo luận rút ra từ ngữ liệu trong nghiên cứu này là: Diễn giải kết quả - Tổng kết kết quả - Nêu hạn chế của nghiên cứu - Đưa ra gợi ý, khuyến nghị, giải pháp - Rút ra hàm ý thực tiễn.

4.2. Thảo luận

Kết quả cho thấy phần lớn các phần thảo luận trong khóa luận tuân thủ đầy đủ bốn hành động trong cấu trúc thể loại. Tuy nhiên, hầu hết các phần thảo luận bỏ qua nhiều bước quan trọng như: đổi sánh kết quả với y văn, luận giải, đánh giá kết quả, nêu đóng góp của nghiên cứu, đánh giá phương pháp nghiên cứu, và đưa ra các hướng nghiên cứu tiếp theo. Như vậy, cấu trúc khóa luận điển hình của các sinh viên chuyên ngữ có sự khác biệt lớn so với mô hình của Yang và Allison (2003). Theo chúng tôi, sự khác biệt này có thể được lí giải dựa trên sự khác biệt văn hóa giữa phương Tây và phương Đông. Theo Nguyen (2019), người Việt thường phát biểu ý kiến dựa trên cảm tính của cá nhân, chưa hình thành thói quen lý luận dựa trên các chứng cứ khoa học; vì vậy các tác giả khóa luận chưa ý thức được việc đổi sánh với kết quả nghiên cứu đi trước, từ đó đưa ra những đánh giá về sự tương đồng và khác biệt trong nghiên cứu hiện tại với các học giả khác. Việc đổi sánh kết quả với y văn đóng vai trò quan trọng, nhằm mục đích giúp khóa luận chỉ ra những đóng góp của đề tài trong dòng chảy tri thức của lĩnh vực nghiên cứu. Đồng thời, việc

đánh giá phương pháp nghiên cứu cũng như đề xuất các đường hướng nghiên cứu trong tương lai cần được làm rõ trong khóa luận để các tác giả đi sau tiếp tục khám phá những vấn đề có tính thời sự và đóng góp tri thức mới cho lĩnh vực nghiên cứu. Nghiên cứu này có sự tương đồng với kết quả trong nghiên cứu của Dastjerdi và cộng sự (2017) khi nhóm tác giả cũng đưa ra kết luận rằng phần nhận xét kết quả nghiên cứu trong luận văn cao học thường thiếu vắng những luận giải rút ra từ việc đối sánh với y văn. Thay vào đó, các tác giả luận văn thường bình luận, nhận xét các kết quả nghiên cứu của mình một cách chủ quan, cảm tính. Ngoài ra, nhóm tác giả này cũng chỉ ra rằng trong luận văn, các học viên cao học không làm rõ những thiếu sót trong các nghiên cứu của mình bởi họ e ngại rằng việc làm này sẽ tác động đến mức độ chuẩn xác của nghiên cứu, do đó gây nghi vấn về kết quả nghiên cứu.

Sự lệch chuẩn trong việc trình bày phần thảo luận của sinh viên chuyên ngữ cũng có thể được giải thích từ khía cạnh giáo dục, khi mà sinh viên Việt Nam chưa hình thành rõ nét tư duy phản biện (critical thinking) để định hình thói quen đánh giá, nhận xét, chất vấn tri thức đã có một cách sắc bén. Vì thế, trong nghiên cứu, hầu hết sinh viên chỉ đơn thuần trình bày kết quả nghiên cứu và đưa ra những nhận xét chủ quan của cá nhân chứ chưa có cái nhìn tổng thể trong mối liên hệ với các thông tin từ những đề tài trước đây.

Như vậy, nghiên cứu này đưa ra đề xuất là sinh viên chuyên ngữ và sinh viên tại các trường đại học nói chung cần được cung cấp các khóa học viết về thể loại học thuật cũng như cấu trúc thể loại của bài nghiên cứu nhằm nỗ lực cải thiện kỹ năng viết học thuật cho sinh viên. Một phương pháp khá hiệu quả mà các nhà quản lý và giảng viên cần lưu tâm là áp dụng việc giới thiệu và giảng dạy bài báo khoa học mẫu cho sinh viên nhằm giúp họ làm quen với cấu trúc chuẩn mực của bài nghiên cứu trước khi bắt tay vào thực hiện nghiên cứu của mình (Charney & Carlson, 1995).

5. Kết luận và khuyến nghị

Bài viết này tìm hiểu cấu trúc phần Thảo luận trong khóa luận tốt nghiệp của sinh viên chuyên ngữ tại một trường đại học ở Việt Nam. Từ kết quả thu được, nghiên cứu đề xuất một số khuyến nghị nhằm cải thiện kỹ năng viết học thuật cho sinh viên chuyên ngữ tại trường đại học trong nghiên cứu này và các cơ sở giáo dục đại học khác có bối cảnh tương đồng. Thứ nhất, nhà trường cần triển khai lồng ghép nội dung cấu trúc thể loại vào chương trình dạy viết học thuật. Thứ hai, các trường đại học cần chú trọng nội dung rèn luyện tư duy phản biện cho sinh viên nhằm hình thành thói quen đánh giá, phân tích các tri thức sẵn có để sinh viên có thể lập luận các vấn đề một cách khoa học và hệ thống. Những khuyến nghị này nhằm cải thiện kỹ năng viết và nâng cao nhận thức của sinh viên trong việc tuân thủ cấu trúc thể loại của khóa luận tốt nghiệp, đồng thời giúp sinh viên hình thành tư duy sắc bén trong văn phong viết học thuật. Nghiên cứu có hạn chế về số lượng ngữ liệu, vì vậy việc khái quát các phát hiện trong nghiên cứu vẫn cần được xem xét ở các nghiên cứu tiếp theo với số lượng ngữ liệu phong phú hơn. Bài báo cũng gợi mở một số hướng nghiên cứu liên quan đến cấu trúc thể loại của các cấu phần khác trong khóa luận tốt nghiệp như phần Tổng quan, phần Phương pháp nghiên cứu, ... hoặc toàn văn khóa luận nhằm mục đích cung cấp cho sinh viên kiến thức vững chắc về cấu trúc của thể loại văn bản này.

Tài liệu tham khảo

- Bhatia, V. K. (2006). Analyzing genre: Some conceptual issues. In M. Hewings (Ed.), *Academic writing in context: Implications and applications* (pp.79-92). Birmingham, UK: University of Birmingham Press.
- Charney, D. H., & Carlson, R. A. (1995). Learning to write in a genre: What student writers take from model texts. *Research in the Teaching of English*, 29(1), 88-125.

- Cotos, E. (2018). Move analysis. In C. A. Chapelle (Ed.), *The encyclopedia of applied linguistics* (pp. 01-08). Oxford, UK: Wiley-Blackwell.
- Dastjerdi, Z. S., Tan, H., & Abdullah, A. N. (2017). Rhetorical structure of integrated results and discussion chapter in master's dissertations across disciplines. *Discourse and Interaction*, 10(2), 61-83.
- Dong, Y. R. (1998). Non-native graduate students' thesis/dissertation writing in science: Self-reports by students and their advisors from two U.S. institutions. *English for Specific Purposes*, 17(4), 369-390.
- Hirano, E. (2009). Research article introduction in English for specific purposes: A comparison between Brazilian Portuguese and English. *English for Specific Purposes*, 28(4), 240-250.
- Kanoksilapatham, B. (2007). Rhetorical structure of biochemistry research articles. *English for Specific Purposes*, 24(3), 269-292.
- Lim, J. M. H. (2010). Commenting on research results in applied linguistics and education: A comparative genre-based investigation. *Journal of English for Academic Purposes*, 9(4), 280-294.
- Mann, W. C., & Thompson, S. A. (1987). Rhetorical structure theory: A framework for the analysis of texts. *IPRA Papers in Pragmatics*, 1(1), 1-22.
- Nguyen, L. T. T., & Pramoolsook, I. (2018). Move analysis of results-discussion chapters in TESOL master's theses written by Vietnamese students. *3L The Southeast Asian Journal of English Language Studies*, 21(2), 1-15.
- Nguyen, T. V. (2019). *Đi vào nghiên cứu khoa học [An introduction to scientific research]*. Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam: Ho Chi Minh City General Publishing House.
- Sheldon, E. (2011). Rhetorical differences in RA introductions written by English L1 and L2 and Castilian Spanish L1 Writers. *Journal of English for Academic Purposes*, 10(2011), 238-251.
- Soler-Monreal, C. (2016). A move-step analysis of the concluding chapters in computer science PhD theses. *Iberica*, 32(2), 105-132.
- Swales, J. (1981). *Aspects of article introductions*. Aston ESP Research Report No. 1. Language Studies Unit. Birmingham, UK: University of Aston in Birmingham.
- Swales, J. (1990). *Genre analysis*. Cambridge, UK: Cambridge University Press.
- Taboada, M., & Mann, W. (2006). Rhetorical structure theory: Looking back and moving ahead. *Discourse Studies*, 8(3), 423-459.
- Tamela, E. (2020, May). Move structure analysis on research article abstracts in national and international SCOPUS indexed journals. In *International Conference on English Language Teaching (ICONELT 2019)* (pp. 12-17). Paris, France: Atlantis Press.
- Thompson, P. (2012). Thesis and dissertation writing. In B. Paltridge & S. Starfield (Eds.), *Handbook of English for specific purposes* (pp. 283-300). Hoboken, NJ: Wiley-Blackwell.
- Yang, R., & Allison, D. (2003). Research articles in applied linguistics: Moving from results to conclusions. *English for Specific Purposes*, 22(4), 365-385.

